UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 3 /KH-SNN	*Bắc Giang, ngày 12 tháng 01 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024

Thực hiện Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC), Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 20/2008/NĐ-CP; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP. Căn cứ Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 08/01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả, chất lượng trên các mặt công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm công khai, minh bạch các thông tin về thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện cho cá nhân, tổ chức tiếp cận, thực hiện thủ tục hành chính; kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính.

- Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm thời gian, chi phí và thực hiện thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và cơ chế một

cửa, một cửa liên thông. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị.

- Phân công công việc hợp lý, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị. Trong đó, xác định chỉ tiêu, trách nhiệm và thời hạn thực hiện, dự kiến sản phẩm.

- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Trong năm 2024, công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông của ngành Nông nghiệp và PTNT tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ về cải cách, kiểm soát TTHC trong Chương trình cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030[1]; Kế hoạch số 402/KH-UBND[2] trọng tâm là việc thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình, toàn trình một phần; việc triển khai thực hiện quy trình số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC ở các đơn vị theo chỉ đạo của Chính phủ đảm bảo đạt tỷ lệ 100%.

2. Tiếp tục thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, đánh giá tác động của TTHC, thẩm định quy định về TTHC tại dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND, UBND tỉnh. Bảo đảm 100% TTHC khi ban hành được đánh giá tác động. Rà soát TTHC thuộc phạm vi, thẩm quyền của các sở, ngành, địa phương, đề xuất các phương án, sáng kiến đơn giản hóa TTHC theo hướng phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC, cắt giảm yêu cầu, điều kiện trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Trên cơ sở quyết định công bố của Bộ, kịp thời thống kê trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp và TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Bảo đảm 100% TTHC được công bố, công khai và cập nhật kịp thời trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, Cổng thông tin điển tử Sở và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh.

4. Tiếp tục rà soát TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025 theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Bảo đảm 100% TTHC nội bộ được rà soát, đơn giản hóa.

[1] Tại Nghị Quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính Phủ
[2] Ngày 21/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2030

5. Kịp thời xây dựng, phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cập nhật, hiệu chỉnh trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử khi có sự thay đổi.

Kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết TTHC. Bảo đảm trên 90% hồ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó có trên 60% trả trước hạn. Trường hợp, để xảy ra tình trạng chậm muộn phải thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức theo quy định.

Tăng cường kiểm tra việc giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức. Kịp thời phát hiện những sai sót, hạn chế; xác định rõ nguyên nhân, cơ quan, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm trong sai sót, hạn chế đó và xử lý nghiêm các tiêu cực, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, tổ chức.

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông bảo đảm 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. 100% bộ phận một cửa và công chức một cửa được đánh giá, chấm điểm. Bảo đảm mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.

Nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng tác phong lịch sự, thân thiện, gần gũi khi tiếp xúc, làm việc với người dân, doanh nghiệp; xử lý công việc thành thạo, chuyên nghiệp, hướng dẫn tận tình, chu đáo người dân, doanh nghiệp đến thực hiện các TTHC.

7. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp. Công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công theo Quyết định số 766/QĐ-TTg[3].

Định kỳ hàng tháng công khai danh sách cơ quan, tổ chức, cá nhân chậm muộn trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh. 100% hồ sơ TTHC chậm, muộn đều phải có báo cáo giải trình lý do với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

Tiếp tục thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích theo Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Đổi mới phương pháp, hình thức, nội dung nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động truyền thông hỗ trợ công tác kiểm soát TTHC, cải cách

[3] Ngày 23/6/2022 Quyết định phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến sâu, rộng đến người dân, doanh nghiệp về dịch vụ công trực tuyến, thanh toán phí, lệ phí trực tuyến; thực hiện số hoá hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

9. Xử lý, giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về quy định hành chính trên Hệ thống thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của người dân/doanh nghiệp và qua địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của UBND tỉnh. Tổ chức đối thoại, lắng nghe ý kiến của người dân, doanh nghiệp.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở: Có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở trong việc triển khai hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở trong việc thực hiện Kế hoạch; Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện gửi văn phòng UBND tỉnh theo quy định; báo cáo đề xuất, xử lý các vướng mắc và triển khai các nhiệm vụ đột xuất có liên quan đến hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính của ngành.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở: Chủ động thực hiện kế hoạch; có phương án triển khai, phân công cán bộ, công chức thực hiện kế hoạch. Đồng thời, kiểm soát chặt chẽ các thủ tục hành chính thuộc phòng quản lý và thực hiện; Chủ động thống kê danh mục thủ tục hành chính được công bố mới, sửa đổi bổ sung hoặc bãi bỏ, hủy bỏ ngay sau khi có Quyết định công bố của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyết giải quyết của ngành; chịu trách nhiệm trực tiếp đối với nội dung TTHC và chất lượng TTHC của đơn vị mình khi được ban hành.

3. Các phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, thành phố: Triển khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện, cấp xã lĩnh vực Nông nghiệp và PTNT trên địa bàn huyện, xã theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở, các phòng Nông nghiệp/Kinh tế các huyện, thành phố phản ánh về Văn phòng Sở để tổng hợp báo cáo Giám đốc theo quy định./.

Nơi nhận:
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- kiemsoat_tthc@bacgiang.gov.vn;
- Phòng Nông nghiệp/KT huyện, TP;
- Các phòng, Chi cục thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TỈNH BẮC GIANG

Lê Bá Thành

Phụ lục

NHIỆM VỤ CỤ THỂ TRONG THỰC HIỆN KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2024 CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BẮC GIANG

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SNN ngày tháng 01 năm 2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
I	**XÂY DỰNG VĂN BẢN CHỈ ĐẠO NHIỆM VỤ**				
1	Xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông.	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc sở	Trước ngày 20/01/2024	Kế hoạch được ban hành
II	**NHIỆM VỤ KIỂM SOÁT TTHC**				
1	**Công bố, công khai TTHC**				
1.1	Rà soát, trình công bố danh mục TTHC ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương công bố	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Tờ trình+ dự thảo Quyết định
1.2	Rà soát, trình công bố TTHC được giao quy định hoặc quy định chi tiết trong văn bản QPPL của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Tờ trình+ dự thảo Quyết định
1.3	Thực hiện công khai các TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Thường xuyên	TTHC được công khai
2	**Tham gia ý kiến về quy định TTHC, đánh giá tác động TTHC (khi có phát sinh)**				

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
2.1	Thực hiện đánh giá tác động và tính toán chi phí tuân thủ đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh (khi được giao trong Luật)	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Khi có phát sinh	Báo cáo đánh giá tác động của TTHC, bản đánh giá tác động của TTHC
3	**Thực hiện rà soát TTHC**				
3.1	Đăng ký danh sách TTHC có khó khăn, bất cập, vướng mắc thực hiện rà soát	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 30/01/2024	Văn bản đăng ký
3.2	Thực hiện rà soát, đánh giá TTHC	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Theo kế hoạch riêng của UBND tỉnh	Biểu mẫu, Báo cáo kết quả
3.3	Thực hiện rà soát theo Kế hoạch số 5392/KH-UBND ngày 26/10/2022. Hoàn thành rà soát, đề xuất phương án đơn giản hoá đối với 100% TTHC nội bộ.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC nội bộ được phê duyệt	Văn phòng Sở	Theo kế hoạch riêng của UBND tỉnh	Tờ trình kèm theo Dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hoá và các biểu mẫu rà soát
4	**Tiếp nhận, xử lý các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định về TTHC**				
4.1	Công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý các ý kiến, phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định về TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Thường xuyên	Địa chỉ tiếp nhận, xử lý được công khai
4.2	Xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Thông báo kết quả xử lý
5.	**Chế độ thông tin báo cáo**				

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
5.1	Xây dựng các báo cáo gửi UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC	Văn phòng Sở	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Tháng 3, 6, 9, 12/2024	Báo cáo được ban hành
III	**NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**				
1	**Thực hiện quy trình số hóa hồ sơ giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC**				
1.1	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo
1.2	Trên 50% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo
2.	**Bảo đảm trên 90% hồ sơ TTHC được giải quyết trước và đúng hạn, trong đó trên 60% trả trước hạn**	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo
3	**Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC, cung cấp DVC. Thực hiện nghiêm việc báo cáo giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp và kịp thời khắc phục đối với các trường hợp để xảy ra chậm, muộn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ**	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Báo cáo

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
	TTHC của cơ quan, đơn vị.				
4	**Đẩy mạnh việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích**				
4.1	Thực hiện rà soát, tái cấu trúc, đề xuất TTHC xây dựng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dùng làm trung tâm.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Báo cáo
4.2	Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ được xử lý hoàn toàn trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC đạt trên 70%. Bảo đảm tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích tối thiểu là 20%	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo, công văn
4.3	Tỷ lệ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa đạt trên 60%	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo, công văn
4.4	100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền (đối với 100% các TTHC yêu cầu xác thực thông suốt trên hệ thống CSDLQG về dân cư hoặc hệ thống thông tin khác)	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Trước 15/12/2024	Báo cáo, công văn
5	**Đẩy mạnh thanh toán trực tuyến phí, lệ phí**				

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	CƠ QUAN CHỦ TRÌ	CƠ QUAN PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
	trong giải quyết TTHC				
5.1	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt trên 60%.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Báo cáo
5.2	Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia đạt trên 70%.	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Báo cáo
IV	**CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG CẢI CÁCH TTHC, KIỂM SOÁT TTHC; THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**				
1	Xây dựng video hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	năm 2024	Video, clips hướng dẫn
V	**NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CÁC CẤP TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH TTHC VÀ VIỆC THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG**	Các phòng chuyên môn, Chi cục thuộc Sở có TTHC	Văn phòng Sở	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, điều hành; Hội nghị đối thoại về TTHC và các hình thức tổ chức khác.